TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN PHÚ QUÝ** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 12/2018/HSST
Ngày: 27/11/2018.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ QUÝ

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Hoài Tân.
- *Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Đỗ Minh Hưng;
2. Ông Trần Văn Cường.

- *Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Phương Dung - Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Phú Quý.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Quý tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Phất - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 11 năm 2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Quý xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 12/2018/HSST ngày 16 tháng 11 năm 2018, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 13/2018/QĐXXST-HS ngày 16/11/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN QUỐC T (tên gọi khác Ku); sinh ngày 09/7/2000 tại huyện HTN, tỉnh Bình Thuận.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn LP, xã TL - huyện HTN - tỉnh Bình Thuận.

Nơi tạm trú: thôn QH, xã LH, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận.

Nghề nghiệp: Làm biển; trình độ văn hóa 7/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông NGUYỄN PHI H và bà NGUYỄN THỊ NH; vợ, con: Chưa có; tiền án: không; tiền sự: Ngày 03/4/2018 bị UBND xã LH xử phạt hành chính 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe cho người khác (đã chấp hành nộp phạt).

Bị cáo đang tại ngoại và bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú *(*có mặt tại phiên tòa).

**** Người bị hại:*** Anh **NGUYỄN VĂN TR** - sinh năm 1992; trú tại thôn TC, xã NP, huyện PQ *(vắng mặt)*.

**** Người làm chứng:***

1. Anh Nguyễn Văn T - sinh 06/9/2002 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp cho Tường có bà Đặng Thị H - sinh năm 1982 là mẹ ruột của T (vắng mặt).

2. Anh Trần Minh Ngh - sinh 22/4/2002 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp cho Nghĩa có bà Trần Thị Th - sinh năm 1981 là mẹ ruột của Ngh (vắng mặt).

3. Anh Trần Gia B - sinh 06/4/2004 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp cho Bảo có bà Nguyễn Thị Đ - sinh năm 1982 là mẹ ruột của B (có mặt).

Cùng địa chỉ: thôn TH, xã LH, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận.

**** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:***

1. Trần Văn L - sinh 18/8/2001 (vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp cho L có bà Đỗ Thị C - sinh năm 1969 là mẹ ruột của L (vắng mặt).

2. Phạm Công Ng - sinh 20/4/2003 (có mặt);

Người đại diện hợp pháp cho Nguyên có bà Trương Thị Ngọc T - sinh năm 1978 là mẹ ruột của Ng (có mặt).

3. Đỗ Lượng Cao Th - sinh 08/02/2001 (vắng mặt);

Người đại diện hợp pháp cho Th có ông Đỗ Hữu Tr - sinh năm 1976 là cha ruột của Th (vắng mặt).

4. Trần Văn L - sinh 1996 (có mặt);

Cùng địa chỉ: thôn TC, xã NP, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 10/7/2018, Trần Gia B, sinh ngày 06/4/2004 điều khiển xe mô tô biển số 86F3-4815 chở Nguyễn Văn T, sinh ngày 06/9/2002 (cả hai đều trú tại thôn TH, xã LH, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận) đến xã NP, huyện PQ để chơi. Khi đi đến gần Ủy ban nhân dân xã NP thì gặp một số thanh niên thôn TC, xã NP đang ngồi uống trà sữa, trong đó có Trần Văn L, sinh ngày 18/8/2001 và Phạm Công Ng, sinh ngày 20/4/2003. T nghĩ có Cao Đức Tr, sinh ngày 16/02/2003 (thôn TC, NP) là người có mâu thuẫn với mình từ trước cũng đang có mặt ở đó nên T nói B quay về lại xã LH để rủ thêm Trần Minh Ngh, sinh ngày 22/4/2002 (trú ở thôn TH, xã LH) và Nguyễn Quốc T, sinh ngày 09/7/2000 (trú ở thôn QH, xã LH) để cùng nhau đến đánh Tr, tất cả đều đồng ý. Trước khi đi T kêu B chở đến khu vực Vạn Liên Thành (thôn QH, xã LH, huyện PQ) để T lấy

một cây kiếm tự tạo dài 87 cm và một cây đao (mã tấu) bằng kim loại dài 55,5 cm, T đã cất giấu từ trước rồi cùng nhau đến xã NP tìm Tr để đánh.

Đến khoảng 22 giờ 00 phút cùng ngày, B điều khiển xe mô tô biển số 86F3-4815 chở T; còn Ngh điều khiển xe mô tô Wave biển số 86B9-018.32 chở T đến khu vực xã NP để tìm Tr. Khi đi T cầm theo cây kiếm tự tạo và đưa cho T 01 cây đao (mã tấu); đi đến đoạn đường Võ Văn Kiệt, thuộc thôn TC, xã NP, do quan sát không thấy Tr nên nhóm của T chạy xe đi thẳng đến khu vực Công viên ở thôn QT, xã NP. Lúc này L nhìn thấy bốn thanh niên xã LH nêu trên, do cũng có mâu thuẫn từ trước nên kêu Phạm Công Ng ngồi lên xe mô tô Wave màu xanh biển số 86K2-4830 đuổi theo để đánh. Thấy có người đuổi theo nên Ngh chở T chạy trước, còn B điều khiển xe chở T chạy sau. Khi đi đến Công viên thôn QT thì xe của B tự tắt máy nên dừng lại. Do thấy xe B chở Tg dừng lại nên L và Ng xuống xe nhặt ở ven đường mỗi người một cây gỗ (từ bi) dài khoảng 2 mét, L chạy đến đánh trúng vào tay của T và B làm cho kiếm của T đang cầm trên tay rớt xuống đường bê tông; T thấy vậy cầm cây đao chạy đến nên L và Ng sợ bị chém nên bỏ chạy, để chiếc xe lại ở đó. Thấy vậy, T và T đã dùng kiếm, đao đập phá xe của L; B thì dùng chân đạp làm chiếc xe ngã xuống đường. Sau khi đập xe xong cả 04 người cùng nhau điều khiển xe đi đến nhà Nguyễn Minh V, sinh ngày 15/5/2003 (thôn QT, xã NP), để xin xăng đổ vào xe của Ngh.

Cùng thời điểm này, L gọi điện cho Trần Văn L (anh ruột của mình), sinh ngày 10/6/1996 biết sự việc, rồi sau đó cả hai cùng quay trở lại lấy xe thì phát hiện chiếc xe của mình đã bị đập phá hư hỏng. L tiếp tục gọi điện thoại cho Đỗ Lượng Cao Th, sinh ngày 08/02/2001 (trú ở thôn TC, NP) nhờ báo Công an xã NP biết.

Còn anh Trần Văn L, khi đi đến cổng quán cà phê Love Ocean thì gặp Nguyễn Văn Tr, sinh ngày 20/7/1992 (trú ở cùng thôn TC, xã NP) kể lại sự việc trên cho Tr nghe rồi cùng với L đi đến chỗ L. Cùng lúc đó, B chở T; Ngh chở T đang trên đường đi về LH thì Nguyễn Văn T nói là: "*vô coi thử xem chiếc xe đập phá bị hư như thế nào*". Rồi cả nhóm cùng đi vào công viên. Khi đến thấy có nhiều người đang đứng ở đây nên cả nhóm không dám dừng xe lại mà tiếp tục điều khiển đi. Lúc này, Trần Văn L nhìn thấy bốn người trên nên nói với Tr là: "Giống mấy thằng đó đập xe em". Tr hỏi lại: "Có phải không"? L trả lời: "Chắc mấy thằng đó". Nghe vậy nên Tr điều khiển xe mô tô của mình rượt đuổi theo; L điều khiển xe mô tô chở L; Th điều khiển xe mô tô biển số 86B9-064.37 chở Huỳnh Trọng Ngh rượt đuổi theo sau. Thấy vậy B chở T, Ngh chở T tăng tốc cho xe chay nhanh ra đường Võ Văn Kiệt, đi về hướng xã TT. Khi xe chạy đến trước tiệm hớt tóc Hữu Sự (thôn QT, xã NP) L kêu anh L dừng xe lại nhặt và một cục đá ven đường rồi ngồi lên xe để rượt đuổi theo. Đến khu vực trước quán Sea Coffee (thuộc thôn MK, xã TT) thì Huỳnh Trọng Ngh cởi mũ bảo hiểm ném về phía những người thanh niên xã LH

nhưng không trúng. Tr cũng dùng tay mở quai mũ bảo hiểm đang đội trên đầu, nhưng đã bị rơi xuống đường. Khi đến ngã tư gần Chi cục thuế huyện PQ thì B điều khiển xe chở T rẽ trái, chạy theo đường Trần Hưng Đạo về xã LH; còn Ngh thì điều khiển xe chở T tiếp tục đi thẳng trên đường Võ Văn Kiệt. Lúc này xe của Tr điều khiển và xe của L chở L xe Th chở Huỳnh Trọng Ngh tiếp tục đuổi theo Ngh và T. Đến khu vực trước Trạm xăng dầu Hải Hiến thuộc thôn MK, xã TT thì L cởi mũ bảo hiểm của mình ném về phía T nhưng không trúng; L tiếp tục cầm cục đá ném vế phía trước thì T dùng tay trái cầm cái áo khoác đưa về sau để che nên trúng cục đá làm cái áo khoác rơi xuống đường. Đến trước Ủy ban nhân dân xã TT, huyện PQxe của Tr chạy vượt lên bên tay trái xe của Ngh, hai xe chạy song song và khoảng cách giữa hai xe là 70 cm; Tr chưa kịp nói gì; Tngồi phía sau tay phải đang cầm cây đao bằng kim loại đưa lên chém một nhát từ trên xuống dưới trúng vào khuỷu tay phải của Nguyễn Văn Tr; mục đích không cho Tr đuổi theo mình nữa (Trần Minh Ngh đang tập trung lái xe nên không nhìn thấy T chém Tr), T cũng không nói cho Ngh biết. Sau khi bị chém Tr dùng chân phải đạp một cái trúng vào xe của Ngh làm hai xe loạng choạng trên đường, đi được một đoạn thì xe của Ngh rẽ trái vào đường Lý Thường Kiệt về hướng xã LH, nên Tr điều khiển xe của mình tông vào xe của Ngh làm cả hai xe bị ngã xuống đường nhưng không ai bị thương tích gì. Lúc này Ngh và T bỏ xe mô tô lại, chạy bộ về xã LH cất giấu cây đao ở rẫy rồi cả hai đi về nhà. Tr bị thương tích nên được đưa đến Trung tâm y tế Quân dân y huyện PQ để điều trị, sau đó chuyển vào Bệnh viện tỉnh Bình Thuận tiếp tục điều trị.

Tại bản kết luận giám định pháp y số 331/2018/TgT ngày 08/8/2018 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Thuận kết: *Vết thương mặt sau khuỷu tay phải, vỡ lồi cầu ngoài xương cánh tay phải đã được điều trị. Hiện vết thương đã được may kín, chưa cắt chỉ, dài 7,5 cm; xương lồi cầu ngoài cánh tay phải chưa can xương; hạn chế cử động gập cẳng tay phải. Vết thương do vật sắc tác động, chiều hướng tác động phụ thuộc vào tư thế tay phải của nạn nhân. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là* ***15% (Mười năm phần trăm).***

Quá trình điều tra Cơ quan cảnh sát điều tra đã thu giữ: 01 cây kiếm tự tạo dài 87cm, phần cán bằng kim loại hình trụ đường kính 2cm, dài 28cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 59cm, có mũi nhọn; 01 cây đao có chiều dài 55,5cm, trong đó phần cán bằng gỗ dài 16cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 39,5cm, có mũi nhọn; 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Wave màu xanh, biển số 86K2-4830; có số máy HC08E-0148008, số khung HHG-08012Y147964; 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Wave màu đỏ, biển số 86B9-018.32; số máy C08E-0419841, số khung 08032Y419723; 01 chiếc xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Dream II màu nâu, biển số 86F3-4815; số máy 8048603, số khung 8068403.

Ngày 20/9/2018 Cơ quan CSĐT Công an huyện PQ đã ra quyết định xử lý vật chứng trao trả lại cho ông Trần N, sinh năm 1970, trú ở thôn TC, NP 01 chiếc xe mô

tô biển số 86K2-4830; trao trả cho bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1982, trú tại thôn TH, LH 01 chiếc xe mô tô biển số 86F3-4815; Trao trả lại cho ông Trần Văn Ph, sinh năm 1979, trú tại thôn TH, LH 01 chiếc xe mô tô biển số 86B9-018.32.

Số vật chứng còn lại: 01 cây kiếm tự tạo dài 87cm, phần cán bằng kim loại hình trụ đường kính 2cm, dài 28cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 59cm, có mũi nhọn. 01 cây đao (mã tấu) có chiều dài 55,5cm, trong đó phần cán bằng gỗ dài 16cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 39,5cm, mũi nhọn. Cơ quan CSĐT Công an huyện PQ chuyển sang kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện PQ bảo quản chờ xử lý theo quy định.

Cơ quan CSĐT Công an huyện PQ đã tổ chức truy tìm vật chứng có liên quan đến vụ án gồm: Hai cây gỗ từ bi, mỗi cây có chiều dài khoảng 2m (hai mét), đường kính 3cm; Một cái mũ bảo hiểm của Nguyễn Văn Tr màu xanh; Một cái mũ bảo hiểm của Đỗ Lượng Cao Th màu đen, bên trên có ghi chữ "VIA"; Một cái mũ bảo hiểm của Huỳnh Trọng Ngh màu đen, bên trên có chữ "ASIA"; Một cái mũ bảo hiểm của Trần Văn L màu xanh, bên trên có ghi chữ "VINAPHONE"; Một cục đá mà Trần Văn L cầm theo bằng xi măng, hình dạng không xác định, kích thước khoản 10cm; Một cái mũ bảo hiểm màu đỏ, đen và áo khoác Jean màu trắng bạc của Nguyễn Quốc T. Kết quả, không truy tìm được vật chứng nêu trên.

**** Phần bồi thường dân sự:***

- Bản kết luận định giá tài sản số 03 ngày 09 tháng 8 năm 2018 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng huyện PQ kết luận: *Tổng giá trị tài sản bị thiệt hại của chiếc xe mô tô* nhãn hiệu Wave, biển số 86K2-4830 do bị các đối tượng B, T, T đập phá theo giá thị trường *là **995.000 đồng***. Ngày 18/9/2018, ông Trần N, sinh năm 1970, trú ở TC, NP có đơn yêu cầu những người đã đập phá xe phải bồi thường cho ông số tiền 995.000đ. Vào ngày 19/9/2019 hai bên đã tiến hành thỏa thuận, bồi thường xong.

- Vào ngày 28/9/2018, Nguyễn Văn Tr đã làm đơn yêu cầu Nguyễn Quốc T phải bồi thường số tiền liên quan đến việc điều trị thương tích là ***16.000.000 đồng***. Ngày 22/10/2018 tại Cơ quan CSĐT Công an huyện PQ, hai bên đã tiến hành thỏa thuận, Nguyễn Quốc T đã đồng ý bồi thường và giao đầy đủ số tiền 16.000.000 đồng cho Nguyễn Văn Tr.

Bản cáo trạng số 13/CT-VKSPQ, ngày 12/11/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện PQ đã truy tố bị cáo Nguyễn Quốc T về tội "Cố ý gây thương tích" theo quy định tại điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017). Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, giữ nguyên quan điểm như nội dung Cáo trạng đã truy tố; đề nghị xét xử bị cáo Nguyễn Quốc T về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm a khoản 1, điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015; đề nghị áp dụng điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo từ 12 tháng đến 18 tháng tù.

* *Về biện pháp tư pháp*: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm tự tạo dài 87cm, phần cán bằng kim loại hình trụ đường kính 2cm, dài 28cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 59cm, có mũi nhọn; 01 cây đao (mã tấu) có chiều dài 55,5cm, trong đó phần cán bằng gỗ dài 16cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 39,5cm, mũi nhọn.

Tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp tranh luận gì. Bị cáo chỉ xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện PQ, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Qua quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, Hội đồng xét xử thấy các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về thủ tục: Vắng mặt bị hại (có đơn xin xét xử vắng mặt); vắng mặt người đại diện của người làm chứng Nguyễn Văn T, Trần Minh Ngh; vắng mặt người đại diện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan Trần Văn L, Trần Văn L, Đỗ Lượng Cao Th. Sau khi xem xét Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vắng mặt những người trên theo quy định tại Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Quốc T đã khai nhận toàn bộ hành vi mà bị cáo đã thực hiện đúng như nội dung bản cáo trạng mà Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, người liên quan và phù hợp với các chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án.

Xét quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện PQ, tỉnh Bình Thuận tại phiên tòa là có căn cứ.

Như vậy đã có đủ căn cứ kết luận: Do ý thức coi thường sức khỏe của người khác nên vào khoảng hơn 22 giờ ngày 10/7/2018 trên đoạn đường trước UBND xã TT, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận, Nguyễn Quốc T đã dùng 01 cây đao (mã tấu) dài khoảng 55,5 cm chém bị thương anh Nguyễn Văn Tr với tỷ lệ thương tích là 15%. Hành vi của bị cáo Nguyễn Quốc T đã phạm tội "Cố ý gây thương tích", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017).

Tại Điều 134 Bộ luật hình sự quy định:

1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm.

a) Dùng vũ khí, vật liệu nổ, hung khí nguy hiểm…

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

đ) Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm a đến k khoản 1 điều này.

Xét tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực pháp luật và năng lực hành vi, điều khiển được hành vi của bản thân trong cuộc sống, bị cáo biết được rằng sức khỏe của con người là vốn quý được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi trái pháp luật xâm phạm đến sức khỏe của người khác đều bị pháp luật nghiêm trị, song do ý thức coi thường pháp luật, coi thường tính mạng, sức khỏe của người khác nên vào khoảng 22 giờ 00 ngày 10/7/2018 trên đoạn đường trước UBND xã TT, huyện PQ, tỉnh Bình Thuận, Nguyễn Quốc T đã dùng 01 cây đao dài khoảng 55,5 cm chém bị thương anh Nguyễn Văn Tr với tỷ lệ thương tích là 15%. Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến sức khỏe, làm ảnh hưởng đến cuộc sống, sinh hoạt bình thường của người bị hại. Vì vậy, cần phải xử lý bị cáo trước pháp luật nhằm giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

Xét nhân thân bị cáo cho thấy: Bị cáo là người trưởng thành có nhận thức xã hội và nhận thức pháp luật. Hơn nữa, vào ngày 03/4/2018 bị cáo đã bị UBND xã LH xử phạt hành chính 1.250.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe cho người khác bị cáo, nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà còn tiếp tục phạm tội nghiêm trọng hơn. Tuy nhiên, sau khi gây án, bị cáo đã tích cực bồi thường thiệt hại cho người bị hại, được người bị hại xin giảm hình phạt. Trong quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo có thái độ thành khẩn, thật thà khai báo, ăn năn, hối cải cho nên áp dụng cho bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo mức án tương xứng với hành vi bị cáo đã gây ra và phù hợp với chính sách khoan hồng của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn T và Trần Gia B, do bị Trần Văn L cầm cây gỗ từ bi đánh trúng vào tay nhưng không gây thương tích. Nguyễn Văn T và Trần Gia B đã làm đơn không yêu cầu xử lý hình sự cũng như không yêu cầu Trần Văn L phải bồi thường thiệt hại liên quan đến hành vi trên và cam kết không có yêu cầu, khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã thỏa thuận bồi thường và thực hiện xong. Tại phiên tòa, không có yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm tự tạo dài 87cm, phần cán bằng kim loại hình trụ đường kính 2cm, dài 28cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 59cm, có mũi nhọn; 01 cây đao (mã tấu) có chiều dài 55,5cm, trong đó phần cán bằng gỗ dài 16cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 39,5cm, mũi nhọn (hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện PQ).

Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí theo quy định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

+ Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Quốc T phạm tội "Cố ý gây thương tích".

- Áp dụng điểm đ khoản 2, Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Quốc T 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt tạm giam thi hành án.

+ Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy 01 cây kiếm tự tạo dài 87cm, phần cán bằng kim loại hình trụ đường kính 2cm, dài 28cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 59cm, có mũi nhọn; 01 cây đao (mã tấu) có chiều dài 55,5cm, trong đó phần cán bằng gỗ dài 16cm, phần lưỡi bằng kim loại dài 39,5cm, mũi nhọn (hiện đang lưu giữ tại kho vật chứng Chi cục thi hành án dân sự huyện PQ).

+ Về án phí: Áp dụng: Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Quốc T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng)* án phí hình sự sơ thẩm.

+ Quyền kháng cáo: Án xử công khai, bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (*mười lăm*) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 27/11/2018). Đối bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- VKSND, CA huyện Phú Quý;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM - HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

NGUYỄN HOÀI TÂN